

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 2870/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 07 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh một phần nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt thực hiện Dự án Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam, thành phố Thanh Hóa sang nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện Dự án Đầu tư mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ Hàm Rồng (giai đoạn 2)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Quyết định số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013, Quyết định số 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013, Quyết định số 3652/QĐ-UBND ngày 17/10/2013, Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 28/10/2013, Quyết định số 3944/QĐ-UBND ngày 11/11/2013, Quyết định số 4038/QĐ-UBND ngày 15/11/2013, Quyết định số 4058/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam, thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án mở rộng Nghĩa trang Liệt sỹ Hàm Rồng giai đoạn 2;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 754/TTr-STNMT ngày 30/6/2017 về việc đề nghị Phê duyệt điều chỉnh nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt thực hiện dự án Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam, thành phố Thanh Hóa sang nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện Dự án đầu tư mở rộng Nghĩa trang Liệt sỹ Hàm Rồng (giai đoạn 2),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh một phần nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam, thành phố Thanh Hóa tại Quyết định số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013, Quyết định số 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013, Quyết định số 3652/QĐ-UBND ngày 17/10/2013, Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 28/10/2013, Quyết định số 3944/QĐ-UBND ngày 11/11/2013, Quyết định số 4038/QĐ-UBND ngày 15/11/2013, Quyết định số 4058/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh sang bồi thường thực hiện dự án mở rộng Nghĩa trang Liệt sỹ Hàm Rồng giai đoạn 2 nằm trong ranh giới dự án Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam đã được điều chỉnh, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu: Bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Đầu tư mở rộng Nghĩa trang Liệt sỹ Hàm Rồng (giai đoạn 2), thành phố Thanh Hóa.

2. Tổng giá trị bồi thường giải phóng mặt bằng điều chỉnh từ Dự án Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam sang dự án mở rộng Nghĩa trang Liệt sỹ Hàm Rồng giai đoạn 2, nằm trong ranh giới dự án Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam là 6.849.467.762 đồng

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Vị trí, ranh giới các thửa đất thu hồi được thể hiện theo Trích đo bản đồ địa chính số 37/TLBĐ của Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 05/6/2013.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Theo Quyết định số 4941/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; đối với phần kinh phí GPMB còn thiếu, UBND thành phố Thanh Hóa chủ động sử dụng nguồn ngân sách thành phố để thực hiện.

4. Đơn vị thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: UBND thành phố Thanh Hóa.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. UBND thành phố Thanh Hóa tổ chức triển khai thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

2. Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn UBND thành phố Thanh Hóa thực hiện; đồng thời thực hiện những nội dung công việc thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

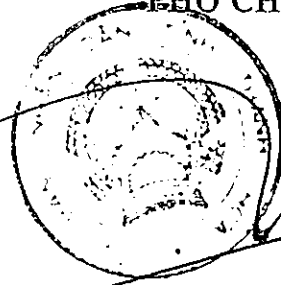
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *thđ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - PCT Lê Thị Thìn;
 - Lưu: VT, KTTC (HYT).
- QDKP 17-108

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *clan*



Lê Thị Thìn

Phụ lục: Danh sách các đối tượng thuộc diện điều chỉnh nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt tại dự án Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam, thành phố Thanh Hóa sang nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện Dự án đầu tư mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ Hàm Rồng giai đoạn 2.

Kèm theo Quyết định số: 1840/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh

TT	Họ và tên	Tờ bản đồ số	Thửa số	Diện tích (m ²)	Kinh phí BT, hỗ trợ GPMB để nghị điều chỉnh để thực hiện dự án Đầu tư mở rộng Nghĩa trang Liệt sỹ Hàm Rồng giai đoạn 2 (đồng)	Ghi chú (Điều chỉnh các Quyết định phê duyệt phương án BT, HT của UBND tỉnh tại dự án Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam sang Kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án Đầu tư mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ Hàm Rồng giai đoạn 2)
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V)	(VI)	(VII)
1	Đàm Thị Nguyên	14	48	588	301.080.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
2	Lê Thị Liêm (đã chết) con gái: Trần Thị Hương	14	47	500	285.604.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
3	Trương Thị Ngó - Hàn Viết Hoàn	14	51	500	306.664.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
4	Ngô Thọ Chạnh - Trần Thị Nôi	14	52	504	299.922.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
5	Lê Thị Phụ	17	5	500	332.404.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
6	Hàn Viết Thuyết (đã chết) - vợ Lê Thị Kem	17	8	1.102	369.563.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
7	Lê Thị Nhị Nghê	17	4	271	188.624.534	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
8	Ngô Thọ Chanh (Ngoãn)	17	3	607	311.760.800	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
9	Ngô Thị Thoa (đã chết) - con gái: Ngô Thị Hiền	17	2	251	174.915.454	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
10	Mai Thị Bưởi (đã chết) - con trai: Ngô Thọ Chung	14	53	520	301.034.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
11	Lê Thị Chúc (đã chết) - con trai: Nguyễn Văn Huấn (Thủy)	14	54	520	330.131.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
		14	35	486		
12	Hàn Thị Hương - Hoàng Văn Minh	14	55	520	305.714.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
13	Lê Thị Lược	14	45	493	294.477.800	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
14	Ngô Thị Khiếu - Hàn Viết Đầu	14	46	474	293.157.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
15	Lê Thị Thắng	14	41	341	225.491.314	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
16	Nguyễn Văn Ban	14	40	190	161.241.260	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
17	Nguyễn Văn Tân	14	39	679	47.190.500	Số 3652/QĐ-UBND ngày 17/10/2013; 3767/QĐ-UBND ngày 28/10/2013
18	Hàn Viết Chương	14	38	550	305.459.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
19	Lê Thị Nguyệt	14	32	550	291.419.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
20	Lê Xuân Dương	14	33	550	317.159.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
21	Lại Thị Tinh (Phổ)	14	30	550	307.799.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013

22	Ngô Thị Các	14	28	566	299.551.300	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
23	Hàn Viết Phan (đã chết) - con trai Hàn Viết Dũng	14	34	395	39.152.500	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
24	Nguyễn Thị Úa (đã chết) - con trai Ngô Sỹ Năm	14	36	543	302.632.800	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
25	Nguyễn Thị Tôm (đã chết) - con trai Nguyễn Văn Lập	14	37	483	303.142.800	Số 2904/QĐ-UBND ngày 16/8/2013; 3083/QĐ-UBND ngày 03/9/2013
26	Vũ Viết Hiền	14	43	473	44.573.500	Số 3652/QĐ-UBND ngày 17/10/2013; 3767/QĐ-UBND ngày 28/10/2013
27	Ngô Thọ Tuấn (trồng cây hoa màu trên phần đất công ích của UBND phường)	14	42	559	2.515.500	Số 3944/QĐ-UBND ngày 11/11/2013
28	Chu Thị Hạnh (trồng cây hoa màu trên phần đất công ích của UBND phường)	14	44	1.633	7.348.500	Số 3944/QĐ-UBND ngày 11/11/2013
29	UBND phường Nam Ngạn (Bồi thường, hỗ trợ về đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của UBND phường)	14	42;44	2.192	99.736.000	Số 4038/QĐ-UBND ngày 15/11/2013
	Tổng			15.898	6.849.467.762	